

Bản án số: 44/2024/HS-PT

Ngày: 21 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Anh Tuấn**

Ông **Trần Minh Tân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vũ Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Ngọc Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị C do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1976 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Võ Thị M; có chồng và 02 con; tiền sự, tiền án: không. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 09 tháng 10 năm 2023, Công an huyện L phát hiện và tiến hành bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ thuốc lá điều ngoại nhập lậu tại nhà thuộc ấp T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Bạc Liêu và thu giữ: 1.670 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu (trong đó: 370 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 760 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 540 bao thuốc lá điều nhãn hiệu HERO).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.
2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 01 (một) năm tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 3 năm 2024 bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.
- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo thừa nhận, bị cáo đã có hành vi buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập nên vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 09 tháng 10 năm 2023 bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ: 1.670 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu (trong đó: 370 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT, 760 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 540 bao thuốc lá

điều nhãn hiệu HERO). Từ đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo gồm: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới như: “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên việc cho bị cáo được hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc được hưởng án treo.

[4] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và số lượng thuốc lá điều nhập lậu mà bị cáo thực hiện là 1.670 bao, cho nên bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm b khoản 1 Điều 190; khoản 3 Điều 54; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thị C.**
 2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bạc Liêu.
 3. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị C** phạm tội “***Buôn bán hàng cấm***”.
 4. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị C 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày đi chấp hành án.
 5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.
- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tấn